

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 977/UBND-KTHT&ĐT

Hóc Môn, ngày 24 tháng 6 năm 2025

V/v thỏa thuận hướng tuyến, vị trí lắp đặt công trình “Cải tạo, phát triển lưới điện hạ thế của các trạm biến thế trên địa bàn huyện Hóc Môn năm 2025”

Kính gửi: Công ty Điện lực Hóc Môn

Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn nhận được văn bản số 1271/ĐĐN-PCHM ngày 30 tháng 5 năm 2025 của Công ty Điện lực Hóc Môn về việc đề nghị chấp thuận hướng tuyến, vị trí lắp đặt công trình “Cải tạo, phát triển lưới điện hạ thế của các trạm biến thế trên địa bàn huyện Hóc Môn năm 2025” trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Căn cứ Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ Giao thông vận tải Quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ;

Căn cứ Quyết định số 09/2014/QĐ-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2014 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Quy định về thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 30/2018/QĐ-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quyết định số 09/2014/QĐ-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2014 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định về thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Quyết định số 228/QĐ-SGTVT ngày 23 tháng 02 năm 2024 của Sở Giao thông vận tải về việc giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn quản lý;

Căn cứ Công văn số 6460/HD-SGTVT ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Sở Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Quy định về thi công xây dựng dự án thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 932/QĐ-UBND ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn về ủy quyền cho Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thực hiện một số nhiệm vụ, công việc thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện;

Xét đề nghị của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tại Tờ trình số 255 /TTr-KTHT&ĐT ngày 24 tháng 06 năm 2025 về việc thỏa thuận hướng tuyến, vị trí lắp



đặt công trình “Cải tạo, phát triển lưới điện hạ thế của các trạm biến thế trên địa bàn huyện Hóc Môn năm 2025” trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn có ý kiến như sau:

1. Thống nhất thỏa thuận hướng tuyến, vị trí lắp đặt công trình “Cải tạo, phát triển lưới điện hạ thế của các trạm biến thế trên địa bàn huyện Hóc Môn năm 2025” trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo hồ sơ đề nghị do Công ty Điện lực Hóc Môn lập.

2. Quy mô và phạm vi công trình: (kèm bản vẽ)

Stt	Hạng mục/Tên đường/ Lý trình	Quy mô (m)	
		Lòng đường (Dài x rộng x sâu)	Vĩa hè (Dài x rộng x sâu)
I	Đào lỗ trồng trụ điện		
1	Khu vực trạm Trung Lân 2 (Tờ bản vẽ số 01)		
	Đường Trung Lân 4		
	Trụ H5 (Đào lỗ trồng trụ hạ thế 8,5m đơn thay trụ 6m hiện hữu)		(0,8x0,8x0,5+0,4x0,4x1)
2	Khu vực trạm Đông Lân 4A (Tờ bản vẽ số 01)		
	Đường H(Đ)-BĐ-380		
	Trụ H7 (Đào lỗ trồng trụ hạ thế 8,5m đơn thay trụ 6m hiện hữu)	(0,8x0,8x0,5+0,4x0,4x1)	
	Đường H(Đ)-BĐ-523		
	Trụ H7.2 (Đào lỗ trồng trụ hạ thế 8,5m đơn thay trụ 6m hiện hữu)	(0,8x0,8x0,5+0,4x0,4x1)	
3	Khu vực trạm Nhị Bình 20 (Tờ bản vẽ số 01)		
	Đường H(Đ)-NB22 (NB 13D)		
	Trụ H2 (Đào lỗ trồng trụ hạ thế 8,5m đơn thay trụ 6m hiện hữu)	(0,8x0,8x0,5+0,4x0,4x1)	
	Trụ H3 (Đào lỗ trồng trụ hạ thế 8,5m đơn thay trụ 6m hiện hữu)	(0,8x0,8x0,5+0,4x0,4x1)	
	Trụ H4 (Đào lỗ trồng trụ hạ thế 8,5m đơn thay trụ 6m hiện hữu)	(0,8x0,8x0,5+0,4x0,4x1)	
	Trụ H5 (Đào lỗ trồng trụ hạ thế 8,5m đơn thay trụ 6m hiện hữu)	(0,8x0,8x0,5+0,4x0,4x1)	

Stt	Hạng mục/Tên đường/ Lý trình	Quy mô (m)	
		Lòng đường (Dài x rộng x sâu)	Vĩa hè (Dài x rộng x sâu)
8	Khu vực trạm KDC Tân Xuân (Tờ bản vẽ số 01)		
	Đường H(Đ)-TX-327		
	Trụ H1/1 (Đào lỗ trồng trụ hạ thế 8,5m đơn thay trụ 6m hiện hữu)		(0,8x0,8x0,5+0,4x0,4x1)
	Trụ H1/2 (Đào lỗ trồng trụ hạ thế 8,5m đơn thay trụ 6m hiện hữu)		(0,8x0,8x0,5+0,4x0,4x1)
9	Khu vực trạm Thới Tứ 2B (Tờ bản vẽ số 01)		
	Đường H(Đ)-TTT-63		
	Trụ H9.1 (Đào lỗ trồng trụ hạ thế 8,5m đơn thay trụ 6m hiện hữu)	(0,8x0,8x0,5+0,4x0,4x1)	
	Trụ H9.2 (Đào lỗ trồng trụ hạ thế 8,5m đơn thay trụ 6m hiện hữu)	(0,8x0,8x0,5+0,4x0,4x1)	
	Trụ H9.3 (Đào lỗ trồng trụ hạ thế 8,5m đơn thay trụ 6m hiện hữu)	(0,8x0,8x0,5+0,4x0,4x1)	
10	Khu vực trạm Thới Tứ 2 (Tờ bản vẽ số 01)		
	Đường H(Đ)-TTT-52		
	Trụ H3.2.1 (Đào lỗ trồng trụ hạ thế 8,5m đơn thay trụ 6m hiện hữu)	(0,8x0,8x0,5+0,4x0,4x1)	
	Trụ H3.2.2 (Đào lỗ trồng trụ hạ thế 8,5m đơn thay trụ 6m hiện hữu)	(0,8x0,8x0,5+0,4x0,4x1)	
	Trụ H3.2.3 (Đào lỗ trồng trụ hạ thế 8,5m đơn thay trụ 6m hiện hữu)	(0,8x0,8x0,5+0,4x0,4x1)	
	Trụ H3.2.4 (Đào lỗ trồng trụ hạ thế 8,5m đơn thay trụ 6m hiện hữu)	(0,8x0,8x0,5+0,4x0,4x1)	
	Đường H(Đ)-TTT-44		
	Trụ H5.3 (Đào lỗ trồng trụ hạ thế 8,5m đôi thay trụ 6m hiện hữu)	(0,8x0,8x0,5+0,4x0,4x1)	
	Đường Trung Đông 10		
	Trụ H10 (Đào lỗ trồng trụ hạ thế 8,5m đôi thay trụ 6m hiện hữu)	(0,8x0,8x0,5+0,4x0,4x1)	
11	Khu vực trạm Ấp Đông 4C (Tờ bản vẽ số 01)		

Stt	Hạng mục/Tên đường/ Lý trình	Quy mô (m)	
		Lòng đường (Dàixrộngxsâu)	Vĩa hè (Dàixrộngxsâu)
	Đ. H(Đ)-TTT-359		
	Trụ H1A/3 (Đào lỗ trồng trụ hạ thế 8,5m đơn thay trụ 6m hiện hữu)	(0,8x0,8x0,5+0,4x0,4x1)	
12	Khu vực trạm Cầu Bà Năm 1 (Tờ bản vẽ số 01)		
	Hẻm H(Đ)ĐT-60		
	Trụ H13.1 (Đào lỗ trồng trụ hạ thế 8,5m đơn thay trụ 6m hiện hữu)	(0,8x0,8x0,5+0,4x0,4x1)	
	Trụ H13.2 (Đào lỗ trồng trụ hạ thế 8,5m đơn thay trụ 6m hiện hữu)	(0,8x0,8x0,5+0,4x0,4x1)	
	Trụ H13.3 (Đào lỗ trồng trụ hạ thế 8,5m đơn thay trụ 6m hiện hữu)	(0,8x0,8x0,5+0,4x0,4x1)	
13	Khu vực trạm Trung Đông 4A (Tờ bản vẽ số 01)		
	Đường H(Đ)-TTT-180		
	Trụ H8.1 (Đào lỗ trồng trụ hạ thế 8,5m đơn thay trụ 6m hiện hữu)	(0,8x0,8x0,5+0,4x0,4x1)	
	Trụ H8.2 (Đào lỗ trồng trụ hạ thế 8,5m đơn thay trụ 6m hiện hữu)	(0,8x0,8x0,5+0,4x0,4x1)	
14	Khu vực trạm Trung Mỹ Tây 5 (Tờ bản vẽ số 01)		
	Đường H(Đ)-TTT-111		
	Trụ H5/1 (Đào lỗ trồng trụ hạ thế 8,5m đơn thay trụ 6m hiện hữu)	(0,8x0,8x0,5+0,4x0,4x1)	
	Trụ H5/2 (Đào lỗ trồng trụ hạ thế 8,5m đơn thay trụ 6m hiện hữu)	(0,8x0,8x0,5+0,4x0,4x1)	
15	Khu vực trạm Trung Mỹ Tây 7A(Tờ bản vẽ số 01)		
	Đường Trung Mỹ Tây 5		
	Trụ H1.7 (Đào lỗ trồng trụ hạ thế 8,5m 1 đơn thay trụ 6m hiện hữu)	(0,8x0,8x0,5+0,4x0,4x1)	
	Trụ H2.1 (Đào lỗ trồng trụ hạ thế 8,5m đơn thay trụ 6m hiện hữu)	(0,8x0,8x0,5+0,4x0,4x1)	
16	Khu vực trạm Trung Chánh 14 (Tờ bản vẽ số 01)		
	Đường Hưng Lân 8		



Stt	Hạng mục/Tên đường/ Lý trình	Quy mô (m)	
		Lòng đường (Dài x rộng x sâu)	Vĩa hè (Dài x rộng x sâu)
	Trụ H2 (Đào lỗ trồng trụ hạ thế 8,5m đơn thay trụ 6m hiện hữu)	(0,8x0,8x0,5+0,4x0,4x1)	
	Đường H(Đ)-BĐ-37		
	Trụ H3 (Đào lỗ trồng trụ hạ thế 8,5m đơn thay trụ 6m hiện hữu)	(0,8x0,8x0,5+0,4x0,4x1)	
17	Khu vực trạm XTT8 (Tờ bản vẽ số 1)		
	Đường H(Đ)-XTT-148		
	Trụ H2 (Đào lỗ trồng trụ hạ thế 8,5m đơn thay trụ 6m hiện hữu)	(0,8x0,8x0,5+0,4x0,4x1)	
	Trụ H5 (Đào lỗ trồng trụ hạ thế 8,5m đơn thay trụ 6m hiện hữu)	(0,8x0,8x0,5+0,4x0,4x1)	
	Trụ H6 (Đào lỗ trồng trụ hạ thế 8,5m đơn thay trụ 6m hiện hữu)	(0,8x0,8x0,5+0,4x0,4x1)	
	Trụ H7 (Đào lỗ trồng trụ hạ thế 8,5m đơn thay trụ 6m hiện hữu)	(0,8x0,8x0,5+0,4x0,4x1)	
18	Khu vực trạm Đông Thạnh 8 (Tờ bản vẽ số 1)		
	Hẻm H(Đ)ĐT-37		
	Trụ H6.1 (Đào lỗ trồng trụ hạ thế 8,5m đơn thay trụ 6m hiện hữu)	(0,8x0,8x0,5+0,4x0,4x1)	
	Hẻm H(Đ)ĐT-37		
	Trụ H8.1 (Đào lỗ trồng trụ hạ thế 8,5m đơn thay trụ 6m hiện hữu)	(0,8x0,8x0,5+0,4x0,4x1)	
	Đường H(Đ)ĐT-48		
	Trụ H7.2 (Đào lỗ trồng trụ hạ thế 8,5m đơn thay trụ 6m hiện hữu)	(0,8x0,8x0,5+0,4x0,4x1)	
	Trụ H7.3 (Đào lỗ trồng trụ hạ thế 8,5m đơn thay trụ 6m hiện hữu)	(0,8x0,8x0,5+0,4x0,4x1)	
	Hẻm H(Đ)ĐT-37-A		
	Trụ H7.2A (Đào lỗ trồng trụ hạ thế 8,5m đơn thay trụ 6m hiện hữu)	(0,8x0,8x0,5+0,4x0,4x1)	
	Trụ H7.3A (Đào lỗ trồng trụ hạ thế 8,5m đơn thay trụ 6m hiện hữu)	(0,8x0,8x0,5+0,4x0,4x1)	

Stt	Hạng mục/Tên đường/ Lý trình	Quy mô (m)	
		Lòng đường (Dài x rộng x sâu)	Vĩa hè (Dài x rộng x sâu)
19	Khu vực trạm Đông Thạnh 9 (Tờ bản vẽ số 2)		
	Đường Nguyễn Thị Diệp (ĐT 2-2)		
	Trụ H2 (Đào lỗ trồng trụ hạ thế 8,5m đơn thay trụ 6m hiện hữu)		(0,8x0,8x0,5+0,4x0,4x1)
20	Khu vực trạm Đông Thạnh 5 (Tờ bản vẽ số 2)		
	Hẻm H(Đ)ĐT-105-A		
	Trụ H1.1 (Đào lỗ trồng trụ hạ thế 8,5m đơn thay trụ 6m hiện hữu)	(0,8x0,8x0,5+0,4x0,4x1)	
	Trụ H1.2 (Đào lỗ trồng trụ hạ thế 8,5m đơn thay trụ 6m hiện hữu)	(0,8x0,8x0,5+0,4x0,4x1)	
21	Khu vực trạm Đông Thạnh 7B (Tờ bản vẽ số 2)		
	Hẻm H(Đ)ĐT-247-A		
	Trụ H5/1 (Đào lỗ trồng trụ hạ thế 8,5m đơn thay trụ 6m hiện hữu)	(0,8x0,8x0,5+0,4x0,4x1)	
	Hẻm H(Đ)ĐT-247-B		
	Trụ H5/2 (Đào lỗ trồng trụ hạ thế 8,5m đơn thay trụ 6m hiện hữu)	(0,8x0,8x0,5+0,4x0,4x1)	
22	Khu vực trạm Xuân Thới Sơn 23 (Tờ bản vẽ số 2)		
	Đường Lê Thị Kim (XTS2)		
	Trụ H3 (Đào lỗ trồng trụ hạ thế 8,5m đơn thay trụ 6m hiện hữu)		(0,8x0,8x0,5+0,4x0,4x1)
	Trụ H4 (Đào lỗ trồng trụ hạ thế 8,5m đơn thay trụ 6m hiện hữu)		(0,8x0,8x0,5+0,4x0,4x1)
	Trụ H5 (Đào lỗ trồng trụ hạ thế 8,5m đơn thay trụ 6m hiện hữu)		(0,8x0,8x0,5+0,4x0,4x1)
	Trụ H6 (Đào lỗ trồng trụ hạ thế 8,5m đơn thay trụ 6m hiện hữu)		(0,8x0,8x0,5+0,4x0,4x1)
	Trụ H7 (Đào lỗ trồng trụ hạ thế 8,5m đơn thay trụ 6m hiện hữu)		(0,8x0,8x0,5+0,4x0,4x1)
	Trụ H8 (Đào lỗ trồng trụ hạ thế 8,5m đơn thay trụ 6m hiện hữu)		(0,8x0,8x0,5+0,4x0,4x1)



Stt	Hạng mục/Tên đường/ Lý trình	Quy mô (m)	
		Lòng đường (Dàixrộngxsâu)	Vĩa hè (Dàixrộngxsâu)
	Trụ H9 (Đào lỗ trồng trụ hạ thế 8,5m đơn thay trụ 6m hiện hữu)		(0,8x0,8x0,5+0,4x0,4x1)
	Trụ H10 (Đào lỗ trồng trụ hạ thế 8,5m đơn thay trụ 6m hiện hữu)		(0,8x0,8x0,5+0,4x0,4x1)

3. Các nội dung lưu ý:

- Các vị trí thỏa thuận đính kèm văn bản là vị trí tạm thời để Chủ đầu tư thực hiện các bước tiếp theo; khi triển khai thực hiện đầu tư nâng cấp, mở rộng tuyến đường theo quy hoạch được duyệt. Chủ đầu tư phải có phương án ngầm hóa hoặc thực hiện di dời đường dây và các trụ điện, đảm bảo đồng bộ với quy hoạch được phê duyệt, mọi chi phí ngầm hóa hoặc di dời do Chủ đầu tư thực hiện theo cam kết tại văn bản số 1271/ĐĐN-PCHM ngày 30 tháng 5 năm 2025 của Công ty Điện lực Hóc Môn.

- Trong quá trình thực hiện, đề nghị Công ty Điện lực Hóc Môn phối hợp với các phòng ban chức năng, Ủy ban nhân dân xã – thị trấn liên quan để được hỗ trợ, rà soát cụ thể từng vị trí phui đào tránh ảnh hưởng đến an toàn giao thông và lợi ích chính đáng của các tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Đảm bảo thực hiện các nội dung được quy định tại khoản 3 Điều 25 Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định về quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ và các quy định khác có liên quan.

- Trước khi triển khai thi công, đề nghị Công ty Điện lực Hóc Môn lập thủ tục cấp Giấy phép thi công công trình theo quy định và thông báo cho Thanh tra Sở Giao thông công chánh, Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn, Ủy ban nhân dân xã – thị trấn liên quan để kiểm tra, giám sát thực hiện đúng nội dung thỏa thuận.

- Văn bản thỏa thuận có giá trị hiệu lực trong 18 tháng kể từ ngày ký phát hành./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND huyện: CT, PCT/ĐT;
- Phòng KTHT&ĐT;
- UBND xã Bà Điểm;
- UBND xã Nhị Bình;
- UBND xã Tân Xuân;
- UBND xã Trung Chánh;
- UBND xã Thới Tam Thôn;
- UBND xã Đông Thạnh;
- UBND xã Xuân Thới Thượng;
- UBND xã Xuân Thới Sơn;
- VP HĐND-UBND: CVP, PCVP/ĐT;
- Lưu: VT, H.

TUQ. CHỦ TỊCH
TRƯỞNG PHÒNG KINH TẾ,
HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ



Võ Minh Quang

Quang